TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ Q** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2019/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 24 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 13/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2019 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị Vũ Thị L, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Khu 6, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Đỗ Quang V, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Khu 3, phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V tự nguyện kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh vào ngày 8 tháng 11 năm 2017. Nên hôn nhân của chị L và anh V là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, giữa chị L và anh V liên tục xảy ra mâu thuẫn, bất đồng về quan điểm do anh V cờ bạc, không chăm lo đến gia đình, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, đánh nhau. Chị L và anh V đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2018 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau.

Đến nay cả chị L và anh V đều xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không mong muốn vợ chồng về đoàn tụ và cùng có đơn yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị L và anh V. Xét thấy việc chị L và anh V thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp với quy định lại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V đều xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, công nợ: Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc thỏa thuận, thống nhất nêu trên của chị L và anh V là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V thống nhất mỗi người nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 6 và khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V đều xác định vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V đều thống nhất vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V thống nhất mỗi người nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí chị L đã nộp theo biên lai thu số 0003208 ngày 16-01-2018 và số tiền 150.000 *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí anh V đã nộp

theo biên lai thu số 0003207 ngày 16-01-2019 đều của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị Vũ Thị L và anh Đỗ Quang V đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND phường N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Tố Nga